

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 20 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 01 năm 2025, giữa: chị Phạm Thị T; địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và anh Trương Văn S; địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Trương Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Trương Thị Ánh T1, sinh ngày 29/01/2009 và Trương Tuấn N, sinh ngày 18/01/2013. Sau khi ly hôn, giao con chung Trương Thị Ánh T1 cho chị Phạm Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao con chung Trương Tuấn N cho

anh Trương Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T và anh Trương Văn S thỏa thuận, chị Phạm Thị T chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn để nộp sung ngân sách nhà nước. Số tiền án phí chị T phải chịu trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo Biên lai thu số 0002037, ngày 02 tháng 01 năm 2025. Trả lại cho chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Phú;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thị Kim Dung